

Mẫu số 09
Mã hiệu
Số:

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG
(Kèm theo Giấy rút dự toán số 7/NS; ngày 01 tháng 03 năm 2022/ ủy nhiệm chi)
Tài khoản dự toán ☐ Tài khoản tiền gửi: ☐

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: **Trường Mầm Non 4**
2. Mã đơn vị: **1009716**
3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: Số TK: 002 386 460 001 Ngân Hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh Tân Bình
I. Nội dung đề nghị thanh toán:

Tài khoản ngân hàng		Trong đó										Ghi chú
Họ và tên	Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng	Tổng số	Lương và phụ cấp theo lương (CK có đóng bảo hiểm)	Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng	Phụ cấp ưu đãi	Hỗ trợ phụ cấp mầm non	Hỗ trợ nghị quyết 04/2017 /NQ-HBND	Phụ cấp trách nhiệm, hỗ trợ thủ quỹ, bảo vệ	Chi trợ cấp tết Nhâm Dần 2022 của TP	Tiền khoản	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
Tổng số			346.588.060	178.107.760	34.386.616	55.349.924	43.245.760	34.200.000	298.000	0	1.000.000	
I Đối với công chức, viên chức			312.201.444	178.107.760	0	55.349.924	43.245.760	34.200.000	298.000	0	1.000.000	
1	NGÔ THỊ HÀ	0102604344	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	30.672.926	20.341.862		6.026.454	4.304.610	0	0		
2	PHẠM THỊ MỸ HANH	0102588144	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	23.163.196	14.992.036		4.766.510	3.404.650	0	0		
3	QUANG NGỌC THÙY	0102575091	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	28.606.936	16.602.696		5.194.140	3.710.100	3.100.000	0		
4	PHẠM THỊ THANH HÀ	0108279397	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	27.553.032	15.781.232		5.058.550	3.613.250	3.100.000	0		
5	NGUYỄN NGỌC THUY AN	0106986322	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	20.967.520	11.323.440		3.817.380	2.726.700	3.100.000	0		
6	NGUYỄN THỊ NGỌC AN	0108525832	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	21.737.986	11.736.306		4.025.980	2.875.700	3.100.000	0		
7	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚ	0110611821	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	18.734.812	9.680.772		3.473.190	2.480.850	3.100.000	0		
8	VŨ THỊ HỒNG	0101669395	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	20.821.352	11.195.152		3.806.950	2.719.250	3.100.000	0		
9	VŨ THỊ THÍA	0104175084	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	17.487.898	8.970.258		3.160.290	2.257.350	3.100.000	0		
10	NGUYỄN YÊN BÌNH	0109944954	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	12.444.610	6.954.730		2.357.180	1.832.700	1.300.000	0		
11	PHAN THỊ THANH THUY	0107731103	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	21.661.674	13.102.394		4.234.580	3.024.700	1.300.000	0		
12	NGUYỄN THỊ THUY DUNG	0104177749	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	15.518.124	7.662.044		2.774.380	1.981.700	3.100.000	0		
13	VŨ THUY BẢO VY	0111087642	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	13.168.528	6.027.648		2.357.180	1.683.700	3.100.000	0		
14	VŨ THUY THANH HÀ	0111141388	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	11.577.506	5.494.226		2.148.580	1.534.700	2.400.000	0		
15	LÊ HOÀNG VÂN ANH	0110424873	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	10.477.506	5.494.226		2.148.580	1.534.700	1.300.000	0		
	NGUYỄN THỊ THẠCH	0102588402	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	17.607.838	12.748.738		0	3.561.100	0	298.000	1.000.000	
II Đối với lao động hợp đồng theo Nghị định 161/2000/NĐ-CP)			34.386.616	0	34.386.616	0	0	0		0		
1	NGUYỄN VĂN DŨNG	0102575212	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	9.281.508	0	9.281.508		0		0		
2	NGUYỄN VĂN THÀNH	0102575200	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	9.281.508	0	9.281.508		0		0		
3	LÊ THỊ HÀ	0104005542	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	7.911.800	0	7.911.800		0		0		
4	LÊ THỊ KIM LOAN	0111125218	NH Đông Á chi nhánh Tân Bình	7.911.800	0	7.911.800		0		0		
III Đối với lao động thường xuyên theo hợp đồng			0	0	0	0	0	0		0		

Tổng số tiền bằng chữ: Ba trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm tám mươi tám ngàn không trăm sáu mươi đồng.

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước: Tăng số tiền : 144.574.229 do truy lương tháng 2/2022, truy nâng lương và PCTN nhà giáo, giảm tiền TC tết như sau:

- Giảm tiền trợ cấp tết Nhâm Dần 2022 của Thành phố: -30.000.000 đồng
- Lương tháng 2-2022: + 173.294.030 đồng
- Truy nâng lương và phụ cấp TN nhà giáo cho cô Hạnh, cô Thanh Hà, cô Yên Bình: + 1.280.199 đồng

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thạch

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thạch

Chuyên viên kiểm soát chi/Giao dịch viên

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 01 tháng 03 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ngô Thị Hà

Ngày..... tháng..... Năm 2022

**Giám đốc KBNN cấp tỉnh hoặc Lãnh đạo phòng
được ủy quyền/Giám đốc KBNN quận, huyện**